

Bản án số: 75/2017/HSPT  
Ngày 13 -9- 2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Hương.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Cảnh.

Ông Đỗ Đồng Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Xuân Diệu - Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2017/HSPT ngày 02- 8 - 2017 đối với bị cáo Đào Xuân K, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 27 - 6- 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

**1. Bị cáo kháng cáo: Đào Xuân K**, sinh năm 1976 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKNKTT: thôn X, phường S, TX T, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú: Bon 2, thị trấn T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đào Xuân B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1938;

Vợ là Nguyễn Thị H, có 03 con (lớn nhất sinh năm 1998 – nhỏ nhất sinh năm 2010);

Bị bắt tạm giam từ ngày 31-01-2017 đến ngày 09-02-2017, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Người bào chữa cho bị cáo:**

- Luật sư Đỗ Hải B. Có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư Nguyễn Lan O. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đều là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Q – Đoàn luật sư TP Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: đường Đ, xã B, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

**3. Người bị hại:** Ông Hà KĐ – sinh năm 1963.

Trú tại: thôn A, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt tại phiên tòa.

**4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- bà Nguyễn Thị H. Vắng mặt tại phiên tòa.

Tạm trú: Bon 2, thị trấn T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- anh Đào Xuân Đ. Vắng mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: Bon 2, thị trấn T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.
- anh Nguyễn Xuân Đ. Vắng mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

**5. Người làm chứng:**

- chị Hà Thị Phương C. Vắng mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: thôn A, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk
- ông Hà Khắc L. Vắng mặt tại phiên tòa.  
Trú tại: thôn A, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014 Đào Xuân K ký hợp đồng, làm việc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và du lịch N, sau đó K có thuê Nguyễn Xuân Đ làm thuê cho K. Quá trình làm thuê Đ nghe K nói có khả năng xin việc vào làm ở những cơ quan hành chính Nhà nước. Khoảng tháng 02/2015 nghe ông Hà KĐ nói có con gái là Hà Thị C đã tốt nghiệp sư phạm chưa xin được việc, Đ nói có quen Đào Xuân K có khả năng xin được việc làm cho C. Khoảng tháng 4/2015 ông KĐ cùng con gái và Nguyễn Xuân Đ đến nhà K ở Bon 2, thị trấn T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Tại đây ông KĐ và K thỏa thuận K sẽ xin việc cho con gái ông KĐ làm việc tại một trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông với số tiền 160.000.000 đồng. Ngày 05-5-2015 ông KĐ, chị Chi, ông Hà Khắc L (em trai ông KĐ) cùng Đ đến nhà K để thỏa thuận và giao tiền, ông KĐ nói do có khó khăn phải đi vay ngân hàng nên xin bớt 10 triệu đồng. Hai bên thỏa thuận ông KĐ sẽ đưa trước 80.000.000 đồng, số tiền còn lại khi nào có quyết định đi làm sẽ đưa hết cho K.

Sau khi nhận tiền của ông KĐ, K không xin việc cho chị C như thỏa thuận mà tiêu xài hết. Tháng 9/2015 ông KĐ đến gặp K để hỏi thì K nói chưa xin được việc nên ông KĐ đòi lại tiền nhưng K không trả. Cuối năm 2015 sau nhiều lần đòi lại tiền K không trả nhưng K có viết 01 giấy cam kết hẹn ngày 18-02-2016 sẽ trả lại 82.000.000 đồng (trong đó có 02 triệu tiền lãi).

Tháng 01/2016 K trả cho ông KĐ 6.500.000 đồng tiền lãi sau đó không trả nữa mà bỏ trốn.

Ngày 17-03-2016 ông Hà KĐ làm đơn tố cáo Đào Xuân K. Tháng 9/2016 K nhờ Đ trả lại cho ông KĐ 40.000.000 đồng. Ngày 19-10-2016 Đào Xuân Đ (con trai K) đến gặp và trả cho ông KĐ 40.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2017/HSST ngày 27-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đào Xuân K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Đào Xuân K 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù

tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 31-01-2017 đến ngày 09-02-2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 27-6-2017, bị cáo Đào Xuân K kháng cáo kêu oan, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Xuân K thừa nhận hành vi nhận số tiền 80.000.000 đồng của ông Hà KĐ để xin việc cho con ông KĐ nhưng không được vì bị cáo không thể xin việc cho con ông KĐ, bị cáo đã tiêu xài hết số tiền trên nhưng cho rằng đây là ông KĐ nhờ và là giao dịch dân sự, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội, việc Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật hình sự là không đúng, oan cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo có Luật sư Đỗ Hải B bào chữa: Luật sư không đồng ý việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đào Xuân K 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 139 BLHS, bởi lẽ: Do ông Hà KĐ có nhu cầu xin việc cho con gái nên đến gặp bị cáo để nhờ xin việc, các bên thỏa thuận số tiền xin việc là 160.000.000 đồng, bớt 10.000.000 đồng và ông KĐ đã đưa trước 80.000.000 đồng cho bị cáo. Luật sư cho rằng cấp sơ thẩm chưa làm rõ được thời điểm đưa số tiền 80.000.000 đồng trước hay sau tháng 4/2014; số tiền 80.000.000 đồng ông KĐ đưa cho bị cáo là số tiền trong quan hệ vay mượn giữa bị cáo và ông KĐ hay là số tiền ông KĐ giao cho bị cáo để xin việc. Bị cáo có nói nếu xin được thì nhận tiền còn không được thì trả lại do đó bị cáo không có hành vi gian dối trước khi nhận tiền của ông KĐ, thể hiện sau đó bị cáo đã trả hết tiền cho ông KĐ. Đối với số tiền 80.000.000đ đồng xác định là tang vật của vụ án là không đúng do bị cáo không có hành vi gian dối trước khi nhận tiền nên không cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, tuyên bị cáo không có tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo và minh oan cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Đào Xuân K thì thấy: bị cáo khai rằng số tiền 80.000.000 đồng là bị cáo nhận của ông Hà KĐ là quan hệ dân sự; sau khi vay tiền bị cáo đã nhờ cháu là Nguyễn Xuân Đ và con của bị cáo là Đào Xuân Đ trả hết cho ông Hà KĐ cả gốc và lãi là không đúng. Bởi lẽ, sau khi đưa ra thông tin bản thân K có thể xin được việc làm trong cơ quan Nhà nước nếu có tiền làm ông KĐ nhằm lẫn, tin tưởng giao cho K số tiền 80.000.000 đồng, bị cáo không xin được việc làm cho cháu C mà tiêu xài cá nhân hết sau đó còn bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã phải ra lệnh truy nã.

Quá trình điều tra tại cơ quan công an Đào Xuân K đã thừa nhận bị cáo đã nhận số tiền 80.000.000 đồng của ông Hà KĐ là số tiền K nhận xin việc cho chị C con của ông KĐ trong khi bản thân bị cáo không có khả năng xin việc cũng như chưa từng xin việc cho ai, quá trình lấy lời khai bị cáo không bị bức cung, nhục hình và công nhận lời khai là đúng (BL 89, 90, 91, 92, 93). Những lời khai này đều thể hiện là do bị cáo nói có quen biết rộng, có khả năng xin được việc làm, xin được vào biên chế trong các cơ quan hành chính tại tỉnh Đắk Nông làm cho ông KĐ tin tưởng giao tiền. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của anh Hà Khắc L, cháu C, Nguyễn Xuân Đ là những người làm chứng không có mâu thuẫn gì với bị cáo, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 27-6-2017 của Toà án nhân dân huyện Cư Jút đã kết án bị cáo Đào Xuân K 02 năm tù, về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

Xét thấy mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Đào Xuân K là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm 22/2017/HSST ngày 27-6-2017 của Toà án nhân dân huyện Cư Jút.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm 22/2017/HSST ngày 27-6-2017 của Toà án nhân dân huyện Cư Jút.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Xuân K 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 31-01-2017 đến ngày 09-02-2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 BLTTHS; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Đào Xuân K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- TAND huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Đã ký***

**Lê Quốc Hương**